

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kế hoạch đặt hàng thực hiện xử lý rác thải sinh hoạt bằng hình thức chôn lấp tại các bãi rác trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ về việc quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2608/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh ban hành quy định thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 3265/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh giá dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp hợp vệ sinh trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 3371/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023;;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 33/TTr-STNMT ngày 01/02/2023, Sở Tài chính tại Công văn số 428/STC-HCSN ngày 20/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch đặt hàng thực hiện xử lý rác thải sinh hoạt bằng hình thức chôn lấp hợp vệ sinh tại các bãi rác trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2023, cụ thể như sau:

1. Cơ quan đặt hàng: Sở Tài nguyên và Môi trường.
2. Đơn vị thực hiện: Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.
3. Thời gian đặt hàng: Từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023.
4. Nội dung, khối lượng, đơn giá và dự toán kinh phí đặt hàng:

a) Nội dung công việc: Xử lý rác thải bằng hình thức chôn lấp được thu gom tại 07 huyện, thành phố: Tam Kỳ, Núi Thành, Tiên Phước, Phú Ninh, Thăng Bình, Quế Sơn, Hiệp Đức và được xử lý tại các bãi rác trên địa bàn tỉnh Quảng Nam từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023; gồm các bãi: bãi Tam Nghĩa (huyện Núi Thành), bãi Tam Xuân 2 (huyện Núi Thành).

b) Khối lượng (dự kiến): **154.852 tấn** (*Một trăm năm mươi bốn nghìn, tám trăm năm mươi hai tấn*).

Khối lượng thanh toán thực tế theo khối lượng rác thu gom vận chuyển về bãi rác, được các địa phương xác nhận và Sở Tài nguyên và Môi trường nghiệm thu.

c) Đơn giá đặt hàng tính theo đơn giá xử lý rác thải bằng hình thức chôn lấp được UBND tỉnh quy định tại Quyết định số 3265/QĐ-UBND ngày 20/11/2020: 103.613 đồng/tấn.

d) Tổng dự toán kinh phí (dự kiến): **16.044.680.000 đồng** (*Mười sáu tỷ, không trăm bốn mươi bốn triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng*).

5. Yêu cầu về chất lượng: thực hiện xử lý rác thải đảm bảo theo đúng quy trình do Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 592/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 (Mã hiệu định mức là MT03.01.00).

6. Tiến độ thực hiện: xử lý hàng ngày, từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023.

7. Nguồn kinh phí: trong dự toán chi ngân sách năm 2023 đã giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 3371/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm tổ chức thương thảo, ký hợp đồng đặt hàng, nghiệm thu khối lượng xử lý rác thải thực tế để thực hiện thanh, quyết toán theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Sở Tài chính hướng dẫn các thủ tục đặt hàng và giám sát, kiểm tra việc thực hiện đặt hàng cung cấp dịch vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường đảm bảo quy định.

3. Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam chịu trách nhiệm thực hiện xử lý rác tại các bãi rác đảm bảo đúng quy trình, quy định của Nhà nước.

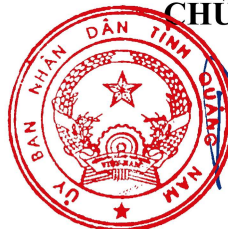
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố: Tam Kỳ, Núi Thành, Tiên Phước, Phú Ninh, Thăng Bình, Quế Sơn, Hiệp Đức; Giám đốc Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam và thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, KH&ĐT;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KTN (H).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trí Thanh